

Số: *1987* /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày *30* tháng *11* năm *2009*

## QUYẾT ĐỊNH

### Phê duyệt Đề án “Triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật”

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 93/2008/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật” (ban hành kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Giao Bộ Tư pháp chủ trì, theo dõi, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện Đề án.

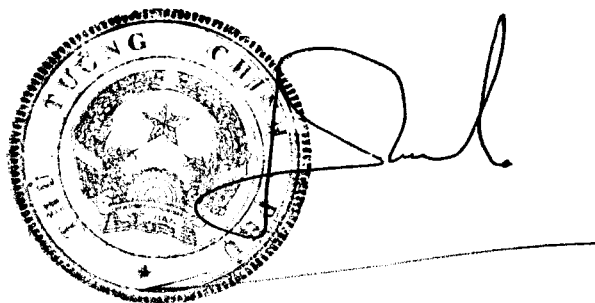
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, PL (5b). 225

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**

**ĐỀ ÁN**

**Triển khai thực hiện công tác theo dõi  
tình hình thi hành pháp luật**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1987/QĐ-TTg  
ngày 30 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ)*

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách quan trọng nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật, đảm bảo cho pháp luật phát huy tốt vai trò là công cụ quản lý nhà nước và xã hội. Thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước đã đề ra, đặc biệt là Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 của Bộ Chính trị, đến nay nước ta đã có một hệ thống pháp luật tương đối đầy đủ, đồng bộ, điều chỉnh một cách toàn diện các lĩnh vực của đời sống xã hội; chất lượng các văn bản pháp luật ngày càng được nâng cao; tính thống nhất, đồng bộ và khả thi của các văn bản pháp luật ngày càng được bảo đảm.

Pháp luật chỉ có thể phát huy được vai trò trong quản lý nhà nước và xã hội khi được thi hành một cách đầy đủ và nghiêm minh. Trong khi công tác xây dựng pháp luật đã đạt được những thành tựu quan trọng, thì công tác thi hành pháp luật vẫn còn bộc lộ những khiếm khuyết. Nhiều quy định của pháp luật chưa thực sự đi vào cuộc sống, tình trạng pháp luật không được thi hành nghiêm chỉnh, thống nhất còn diễn ra trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Những khiếm khuyết của công tác thi hành pháp luật trước hết có nguyên nhân từ phía các cơ quan nhà nước, trong đó có các yếu tố chi phối như năng lực tổ chức; sự phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình thực hiện; các điều kiện đảm bảo và một số yếu tố khác. Điều này đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả thi hành pháp luật ở nước ta trong thời gian qua.

Theo quy định của Hiến pháp năm 1992, Chính phủ có nhiệm vụ bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang và công dân (Điều 112); Viện kiểm sát có chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và công dân trong mọi hoạt động nhằm

phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật, tìm ra nguyên nhân, biện pháp giải quyết, đảm bảo cho các cơ quan, tổ chức và mọi công dân được hoạt động bình thường và theo đúng pháp luật (Điều 137).

Đến nay, quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên của Viện kiểm sát và Chính phủ đã có một số thay đổi. Đối với Viện kiểm sát, trong tiến trình cải cách, với mục tiêu dần dần xây dựng Viện kiểm sát thành Cơ quan công tố, ngày 25/12/2001 Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 51/2001/QH10 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 1992, theo đó, Viện kiểm sát chỉ thực hiện quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp mà không còn thực hiện chức năng kiểm sát tuân theo pháp luật như trước đây nữa. Về phía Chính phủ, ngày 14/11/2003, Chính phủ ban hành Nghị định số 135/2003/NĐ-CP về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, theo đó việc kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật đã được giao Bộ Tư pháp thực hiện. Tuy nhiên, từ năm 1992 đến trước khi Nghị định này được ban hành, Chính phủ chưa giao cho bất kỳ cơ quan nào giúp Chính phủ thực hiện nhiệm vụ chung về bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật đã được quy định tại Điều 112 Hiến pháp năm 1992; kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật cũng chỉ là một trong rất nhiều hoạt động để Chính phủ thực hiện nhiệm vụ này.

Ngày 22/8/2008, Chính phủ ban hành Nghị định số 93/2008/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp. Một trong những chức năng mà Bộ Tư pháp được giao thực hiện là chức năng quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật, với hai nhiệm vụ cụ thể là theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước; hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác theo dõi, đánh giá, báo cáo về tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương. Bên cạnh đó, theo quy định của Nghị định số 24/2009/NĐ-CP ngày 05/3/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008, thì Bộ Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong công tác đánh giá việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Quyết định; tổng hợp, báo cáo Chính phủ về tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi cả nước. Để tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật ở địa phương, ngày 16/02/2009, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 16/2009/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8 Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, theo đó Sở Tư pháp có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn cấp tỉnh.

Các văn bản pháp luật nêu trên là những cơ sở pháp lý quan trọng bước đầu để Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, trong đó có nhiệm vụ theo dõi chung của Bộ Tư pháp và theo dõi chuyên ngành, theo lãnh thổ của các Bộ, ngành và địa phương. Tuy nhiên, theo dõi thi hành pháp luật là một nhiệm vụ mới, rất quan trọng và chưa có nhiều kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện, đây cũng là nhiệm vụ có ý nghĩa xã hội lớn và có liên quan đến tổ chức và hoạt động của tất cả các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến địa phương. Trong khi đó, các văn bản nêu trên mới chỉ giao nhiệm vụ chung cho Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, chưa quy định cụ thể về nội dung, phương thức cũng như trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện và phối hợp thực hiện. Trước khi Nghị định số 93/2008/NĐ-CP, Nghị định số 24/2009/NĐ-CP và Nghị định số 16/2009/NĐ-CP được ban hành, Bộ Tư pháp cũng như các Bộ, ngành và địa phương chưa có sự chuẩn bị về các điều kiện và nguồn lực cần thiết cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ này. Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành hầu như chưa đề cập đến công tác theo dõi thi hành pháp luật, số ít văn bản có đề cập đến thì nội dung còn rất chung chung và chưa thống nhất; tổ chức bộ máy cũng như trình độ, năng lực cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới đặt ra. Chính vì vậy, để công tác theo dõi thi hành pháp luật được triển khai một cách bài bản, nề nếp và có hiệu quả, phải có quá trình nghiên cứu và chuẩn bị các điều kiện cần thiết với những bước đi và lộ trình phù hợp, trong đó có việc thực hiện thí điểm ở một số lĩnh vực pháp luật và ở một số Bộ, ngành, địa phương, sau đó tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm và triển khai nhân rộng trên phạm vi toàn quốc.

Trên cơ sở những phân tích và nhận định nêu trên, việc xây dựng Đề án "*Triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật*" là cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay.

## **II. MỤC TIÊU VÀ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

### **1. Mục tiêu của Đề án**

#### **a) Mục tiêu tổng quát:**

Tăng cường hiệu quả trong việc tổ chức thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, nhằm đảm bảo cho pháp luật được thi hành một cách nghiêm chỉnh, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả thi hành và xây dựng pháp luật.

#### **b) Mục tiêu cụ thể:**

- Xây dựng, hoàn thiện thể chế về công tác theo dõi thi hành pháp luật;
- Đánh giá tình hình thi hành, tổ chức và theo dõi thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực thí điểm tại một số Bộ, ngành, địa phương và chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc tổ chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật;



- Cùng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao trình độ, năng lực của cán bộ, công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật tại một số Bộ, ngành và địa phương.

## **2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Đề án**

a) Việc xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phải căn cứ vào chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, gắn với thực hiện Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

b) Việc xây dựng Đề án phải phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính theo nguyên tắc bộ máy tinh giản gọn nhẹ; giảm bớt các thủ tục rườm rà; phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, ngành và địa phương; đồng thời thu hút, huy động và sử dụng các nguồn lực khác.

c) Đề án phải bảo đảm tính khoa học, thực tiễn, đồng bộ và khả thi; lộ trình, bước đi cụ thể phù hợp với điều kiện thực tiễn, hướng tới những mục tiêu tổng thể của hoạt động quản lý nhà nước về thi hành pháp luật.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

### **1. Tập huấn triển khai thực hiện Đề án**

a) Tập huấn về công tác tổ chức triển khai thực hiện Đề án; nội dung, cách thức đánh giá tình hình thi hành pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường và các tổ chức tài chính.

b) Phương thức và đối tượng tập huấn:

- Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn cho công chức Bộ Tư pháp và người làm công tác pháp chế tại các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Y tế và một số cán bộ, công chức có liên quan; công chức Sở Tư pháp và người làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Nghệ An.

- Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn cho công chức Sở Tư pháp và người làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân các thành phố: Đà Nẵng, Cần Thơ, thành phố Hồ Chí Minh.

## **2. Rà soát, đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành về công tác theo dõi thi hành pháp luật**

a) Rà soát, đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành về công tác thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật trên các phương diện: tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi; phát hiện những điểm hạn chế, bất cập nhằm kiến nghị xây dựng, hoàn thiện thể chế thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức Hội thảo về kết quả rà soát, đánh giá.

b) Kết quả đầu ra:

- Báo cáo rà soát, đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành về công tác thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật;

- Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ hoặc ban hành mới nhằm tăng cường hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật.

## **3. Điều tra, khảo sát**

a) Thí điểm điều tra, khảo sát tình hình thi hành, tổ chức và theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường và các tổ chức tài chính

- Điều tra, khảo sát tình hình thi hành, tổ chức và theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường và các tổ chức tài chính theo các nội dung: tình hình ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, văn bản chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; hiệu quả công tác phổ biến pháp luật; tình hình rà soát; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; tính hợp lý của các văn bản quy phạm pháp luật; mức độ tuân thủ văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, tổ chức và cá nhân; tác động của văn bản quy phạm pháp luật đối với đời sống xã hội.

- Phạm vi điều tra, khảo sát: Các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, thành phố Hồ Chí Minh và Nghệ An; một số cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước, một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường và các tổ chức tài chính.

- Phương pháp điều tra, khảo sát: Điều tra, khảo sát trực tiếp; điều tra, khảo sát thông qua các cuộc tọa đàm; điều tra, khảo sát thông qua bảng hỏi, phiếu điều tra xã hội học.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo kết quả điều tra, khảo sát về các lĩnh vực tiến hành điều tra, khảo sát.

b) Khảo sát, trao đổi và học tập kinh nghiệm về hoạt động quản lý thi hành pháp luật tại một số nước

- Tổ chức đoàn khảo sát, trao đổi và học tập kinh nghiệm về hoạt động quản lý thi hành pháp luật tại Thái Lan và Singapore, bao gồm đại diện Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và một số Bộ, ngành, địa phương có liên quan.

- Kết quả đầu ra: 02 Báo cáo khảo sát về hoạt động quản lý thi hành pháp luật tại Thái Lan và Singapore.

#### **4. Biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật**

a) Nghiên cứu, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật.

b) Kết quả đầu ra: Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật.

#### **5. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật về công tác theo dõi thi hành pháp luật**

a) Trên cơ sở kết quả của các hoạt động (2), (3), kết hợp với việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, tiến hành nghiên cứu, xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định về theo dõi thi hành pháp luật (trong đó có các tiêu chí đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật); xây dựng và ban hành Thông tư hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật.

b) Kết quả đầu ra:

- Dự thảo Nghị định của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật, trong đó quy định về nội dung, cơ chế, cách thức theo dõi tình hình thi hành pháp luật; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các tiêu chí đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật;

- Thông tư hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.

#### **6. Củng cố, kiện toàn hoặc thành lập đơn vị chuyên trách thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật**

a) Củng cố, kiện toàn Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật của Bộ Tư pháp theo hướng tăng cường biên chế và tập huấn chuyên sâu cho công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật.



b) Thí điểm thành lập đơn vị hoặc bộ phận chuyên trách thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật tại Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ và Y tế. Đối với Vụ Pháp chế của các Bộ được thí điểm, nếu có cơ cấu tổ chức theo mô hình cấp Phòng, thì thành lập Phòng Công tác theo dõi thi hành pháp luật; nếu không có cơ cấu tổ chức theo mô hình cấp Phòng, thì thành lập bộ phận thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật.

c) Thí điểm thành lập Phòng Công tác theo dõi thi hành pháp luật tại Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, thành phố Hồ Chí Minh và Nghệ An.

#### **IV. CÁC KẾT QUẢ CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

Đề án sẽ đạt được những kết quả chủ yếu như sau:

1. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần được sửa đổi, bổ sung, huỷ bỏ, bãi bỏ hoặc ban hành mới nhằm tăng cường hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật.

2. Báo cáo về tình hình thi hành, tổ chức và theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và các tổ chức tài chính; Báo cáo khảo sát về hoạt động quản lý thi hành pháp luật tại một số nước.

3. Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật.

4. Dự thảo Nghị định của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật (trong đó có các tiêu chí đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật); Thông tư hướng dẫn nghiệp vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành.

5. Củng cố, kiện toàn đơn vị hoặc bộ phận chuyên trách thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật tại Bộ Tư pháp và các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ và Y tế; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, thành phố Hồ Chí Minh và Nghệ An.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Tiến độ thực hiện Đề án**

Đề án được bắt đầu thực hiện từ tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào tháng 6 năm 2011, cụ thể như sau:

a) Từ tháng 01 năm 2010 đến tháng 12 năm 2010:

- Thực hiện các hoạt động: (1), (2), (6) trong Phần III của Đề án;

- Thực hiện một số nội dung cụ thể của hoạt động (3), (4), (5) trong Phần III của Đề án (sẽ xây dựng kế hoạch cụ thể);

- Sơ kết thực hiện Đề án.

b) Từ tháng 01 năm 2011 đến tháng 6 năm 2011:

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động (3), (4), (5) trong Phần III Đề án;

- Tổng kết, đánh giá thực hiện Đề án.

## **2. Kinh phí thực hiện Đề án**

a) Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ khác (nếu có).

b) Kinh phí dành cho các hoạt động của Đề án do Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện là 2.980.000.000, đồng (hai tỷ chín trăm tám mươi triệu đồng) (Phụ lục kèm theo).

c) Kinh phí thực hiện Đề án dành cho các Bộ, ngành có nội dung thực hiện thí điểm do ngân sách nhà nước ở Trung ương cấp. Căn cứ các nội dung hoạt động của Đề án, các Bộ, ngành có nội dung thực hiện thí điểm lập dự toán chi tiết gửi Bộ Tài chính.

d) Kinh phí thực hiện Đề án ở địa phương có nội dung thực hiện thí điểm do ngân sách địa phương bố trí. Căn cứ các nội dung hoạt động của Đề án thuộc địa phương mình, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định.

## **3. Phân công thực hiện**

a) Bộ Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện Đề án. Định kỳ 6 tháng và 01 năm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương có liên quan thực hiện việc điều tra, khảo sát và xây dựng Báo cáo về tình hình thi hành, tổ chức và theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và các tổ chức tài chính;

- Hướng dẫn, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

## b) Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan bố trí kinh phí và hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương trong việc lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

## c) Bộ Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan bố trí biên chế cho các Bộ, ngành và địa phương bảo đảm cho việc thực hiện Đề án.

d) Các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ và Y tế

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án ở các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình; định kỳ 6 tháng và 01 năm, gửi Báo cáo về tình hình thực hiện Đề án cho Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với Bộ Tư pháp triển khai thực hiện Đề án, điều tra, khảo sát và xây dựng Báo cáo về tình hình thi hành, tổ chức và theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và các tổ chức tài chính;

- Cùng cố, kiện toàn về tổ chức tại các Vụ Pháp chế theo hướng thành lập Phòng Công tác theo dõi thi hành pháp luật hoặc bộ phận chuyên trách thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật.

đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, thành phố Hồ Chí Minh và Nghệ An

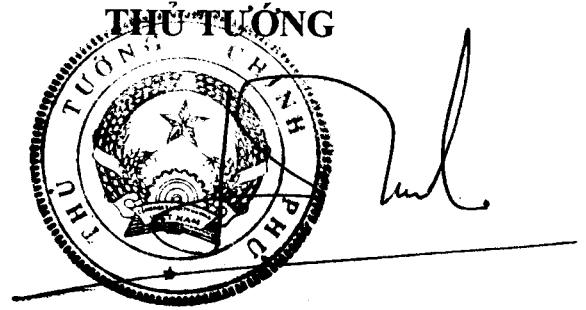
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Đề án; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án ở địa phương; định kỳ 6 tháng và 01 năm, gửi Báo cáo về tình hình thực hiện Đề án cho Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan triển khai thực hiện Đề án;

- Thành lập Phòng Công tác theo dõi thi hành pháp luật tại Sở Tư pháp và bố trí kinh phí, biên chế, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết bảo đảm thực hiện tốt các nội dung của Đề án.

e) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành và địa phương trong việc triển khai thực hiện các hoạt động có liên quan của Đề án.

**THỦ TƯỚNG**  


**Nguyễn Tấn Dũng**

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)



**Phụ lục**

**KINH PHÍ TỔNG THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN  
"TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC THEO ĐỔI  
TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT"**

(Kèm theo Quyết định số 1987/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	NỘI DUNG	KINH PHÍ	PHÂN BỐ THEO NĂM		SẢN PHẨM ĐẦU RA
			Năm 2010	Năm 2011	
1	Xây dựng kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết cho từng hoạt động của Đề án	20,000	20,000		Kế hoạch tổng thể và 06 kế hoạch chi tiết cho 06 hoạt động chủ yếu
2		20,000	20,000		Biên bản họp với 06 bộ, ngành và 06 địa phương thí điểm và một số bộ, ngành, địa phương
3	Tập huấn triển khai thực hiện Đề án và nội dung đánh giá tình hình thi hành pháp luật cho cán bộ Bộ Tư pháp, pháp chế Bộ ngành, Sở Tư pháp và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	350,000	350,000		02 Hội nghị được tổ chức theo khu vực (khu vực phía Bắc và phía Nam)
3	Rà soát, đánh giá các quy định pháp luật hiện hành về công tác thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật	180,000	100,000	80,000	Báo cáo và Hội thảo đánh giá Báo cáo rà soát, đánh giá văn bản QPPL
5	Điều tra, khảo sát thí điểm tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường và tổ chức tài chính và đánh giá năng lực của các Bộ, ngành, địa phương trong việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật	950,000	670,000	280,000	Các báo cáo điều tra, khảo sát và Báo cáo Hội thảo về kết quả điều tra, khảo sát
6	Khảo sát, trao đổi, học tập kinh nghiệm về hoạt động thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở một số nước	420,000	420,000		02 nước (Thái Lan và Singapore)
7	Xây dựng hệ tiêu chí theo dõi, đánh giá về tình hình thi hành pháp luật	350,000	200,000	150,000	Hệ tiêu chí và các Báo cáo Hội thảo khoa học
8	Biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật	210,000	110,000	100,000	Bộ tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ
9	Tổ chức hội nghị sơ kết và tổng kết việc triển khai Đề án	280,000	100,000	180,000	Báo cáo sơ kết, tổng kết
10	Chi quản lý hành chính và mua sắm phương tiện, kỹ thuật phục vụ triển khai Đề án	100,000	80,000	20,000	
11	Kinh phí dự phòng	100,000	70,000	30,000	
12	<b>TỔNG SỐ KINH PHÍ</b>	<b>2,980,000</b>	<b>2,140,000</b>	<b>840,000</b>	
		<i>(Hai tỷ chín trăm tám mươi triệu đồng chẵn)</i>			

**Ghi chú:**

(1) Kinh phí thực hiện Đề án được xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành, từ chế độ công tác phí, hội họp, nghiên cứu, điều tra - khảo sát, hội thảo... (Các Thông tư số: 100/2006/TT-BTC, 23/2007/TT-BTC, 127/2007/TT-BTC, 120/2007/TT-BTC; các Thông tư liên tịch số: 158/2007/TTLT-BTC-BTP, 44/2007/TTLT-BTC-BKHCN...).

(2) Khi triển khai Đề án, kinh phí sẽ được dự toán chi tiết cho mỗi năm và mỗi hoạt động trên cơ sở Kế hoạch thực hiện Đề án được phê duyệt.